TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỚI LAI,** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 11/2021/HS-ST
Ngày 22-3-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI LAI, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Mẫn.

Các Hội thẩm nhân dân: 1) Ông Tăng Hoàng Đa.

2) Ông Trần Long Khánh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tưởng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai tham gia phiên toà: Ông Bùi Văn Lư - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 07/2021/HS-ST ngày 08 tháng 02 năm 2021, đối với bị cáo:

Lê Văn U, sinh năm 1980 tại Hậu Giang.

(Tên gọi khác: Mười M).

Nơi cư trú: Ấp T, xã L, huyện T, tỉnh V.

Nghề nghiệp: Mua bán; Trình độ học vấn: 2/12; Dân tộc: Kinh, Giới tính: Nam, Tôn giáo: Không, Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn S và bà Nguyễn Thị T; Có vợ và 02 con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2016;

Tiền án: Bản án số 38/2017/HS-ST ngày 24/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang xử phạt 12 tháng tù giam về tội "trộm cắp tài sản", chấp hành xong ngày 25/4/2018, chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Long "có mặt tại phiên tòa".

Bị hại: Ông Nguyễn Tường D, sinh năm 1986 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp Tr, xã Tr, huyện T, thành phố C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 12 tháng 11 năm 2019 Lê Văn U từ nhà thuê xe Honda khách đi đến khu vực Kênh KH8 thuộc xã Trường Thành, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ rồi vào quán uống cà phê với ý định đợi đến khuya đi tìm tài sản để lấy trộm. Đến khoảng 22 giờ bị cáo đi bộ theo đường lộ Đal cập mé sông đến nhà anh Nguyễn Tường D mở cửa đi vào lấy trộm xe mô tô Honda Superdream màu nâu, biển số 65H1- 163.12, số máy HA08E1168087, số khung RLHHA08028Y141668 cùng mũ bảo hiểm, bóp và chìa khóa xe. Bị cáo dẫn xe đi khoảng 100m rồi nổ máy xe chạy một đoạn khoảng 500m dừng lại lấy bóp ra xem thấy 1.300.000 đồng và giữ lại Giấy đăng ký xe mô tô nêu trên. Còn lại trong bóp 01 Giấy phép lái xe, 01 Thẻ đảng viên, 01 Chứng minh nhân dân, 01 Thẻ ngân hàng Argibank (tất cả đều mang tên Nguyễn Tường D) vứt bỏ xuống Kênh KH8.

Sau đó bị cáo đem xe về nhà tháo bửng để sử dụng khoảng 15 ngày để đi đánh bạc tại. Do đánh bạc thua bị cáo cầm cố xe mô tô cùng Giấy đăng ký xe trên cho bà Bùi Thị L 6.000.000 đồng và tiếp tục đánh bạc thua hết, bị cáo không chuộc lại xe. Số tiền 1.300.000 đồng trộm được bị cáo đã tiêu xài hết.

Ngày 24/7/2020 sau khi biết xe nhận cầm cố có liên quan đến vụ trộm cắp tài sản nên ông Nguyễn Văn T (Chồng bà Bùi Thị L) tự nguyện giao nộp cho Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Hậu Giang. Sau đó, đã bàn giao lại tang vật cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thới Lai để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 1858/KL.HĐĐG ngày 03 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc Uỷ ban nhân dân huyện Thới Lai kết luận xe mô tô nhãn hiệu Honda Superdream màu nâu, biển số 65H1- 163.12, số máy HA08E1168087, số khung RLHHA08028Y141668 có giá 10.000.000 đồng. Xe này đã được xử lý trả lại cho anh D trong quá trình điều tra, anh D không yêu cầu bị cáo trả lại 1.300.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đồng ý bồi thường 6.000.000 đồng cho bà Bùi Thị L.

Cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 04/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai truy tố bị cáo Lê Văn U (Mười M) về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung 2017.

Tại phiên tòa,

Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo về tội danh và điều khoản áp dụng. Tuy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nhưng bản thân có án tích về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp nhiều tài sản ở nhiều địa phương khác nhau gây hoang mang cho người dân, làm mất an ninh trật tự ở nhiều địa phương nên cần thiết phải có hình phạt cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38, điểm s, Khoản 1 Điều 51, điểm h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung 2017 xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù giam, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 24/9/2020.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 công nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thới Lai ban hành Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô Honda Superdream màu nâu, biển số 65H1- 163.12, số máy HA08E1168087, số khung RLHHA08028Y141668 cho anh D. Đối với Chứng minh nhân dân, Thẻ Đảng viên, Thẻ Ngân hàng và 1.300.000 đồng anh D không yêu cầu trả lại nên không xem xét. Ghi nhận bị cáo tự nguyện bồi thường 6.000.000 đồng cho bà Bùi Thị L.

Bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản như nội dung Cáo trạng đã truy tố, thống nhất các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức án như Kiểm sát viên đề nghị. Bị cáo đồng ý bồi thường cho bà L 6.000.000 đồng đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt mức án nhẹ để bị cáo sớm trở về hòa nhập xã hội.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, cũng như ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bị cáo là công dân trưởng thành, có sức khỏe lao động, tuy bản thân có tiền án chưa được xóa án tích nên nhận thức đầy đủ về hành vi vi phạm pháp luật của mình nhưng vẫn cố ý thực hiện trộm cắp xe mô tô Honda Superdream màu nâu, biển số 65H1- 163.12, số máy HA08E1168087, số khung RLHHA08028Y141668, Chứng minh nhân dân, Thẻ Đảng viên, Thẻ Ngân hàng và 1.300.000 đồng của anh Nguyễn Tường D. Hành vi bị cáo thực hiện đủ các yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung 2017.

[2] Bị cáo có tiền án chưa được xóa án tích, quá trình điều tra tuy bị cáo thành khẩn khai báo nhận tội nhưng quá trình thực hiện hành vi phạm tội không chỉ một

lần mà rất nhiều lần ở nhiều địa phương khác nhau chứng tỏ bị cáo chưa thật sự ăn năn, hối cải ngược lại gieo rắc nỗi hoang moang, lo lắng của người dân, xâm phạm đến chế độ sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi này cần phải nghiêm trị răn đe, cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian phù hợp với hành vi đã thực hiện. Do đó, đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt tội danh, hình phạt được quy định tại Điều 38, Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung 2017 cùng các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s, Khoản 1 Điều 51, điểm h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung 2017 là phù hợp, có căn cứ pháp luật.

[3] Trước khi xét xử, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm, tirh Vĩnh Long xử phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù giam, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ xử phạt 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù giam cùng về tội "trộm cắp tài sản". Căn cứ Khoản 2 Điều 56 của Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung 2017 tổng hợp hình phạt bị cáo phải chấp hành chung trong vụ án này.

[4] Qua diễn biến toàn bộ hành vi trong quá trình thực hiện tội phạm và tại phiên tòa xét thấy hành vi bị cáo trộm cắp tài sản ở nhiều địa phương khác nhau là liều lĩnh, xem thường pháp luật gây hoang mang cho người dân, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự ở nhiều địa phương nên cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để nghiêm trị, giáo dục. Đối với tài sản bị cáo trộm cắp xe mô tô Honda Superdream màu nâu, biển số 65H1- 163.12, số máy HA08E1168087, số khung RLHHA08028Y141668 đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra giao trả cho anh D đúng theo quy định tại Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015. Anh D không yêu cầu bị cáo trả Chứng minh nhân dân, Thẻ Đảng viên, Thẻ Ngân hàng và 1.300.000 đồng nên ghi nhận, không xem xét giải quyết. Ghi nhận bị cáo tự nguyện bồi thường cho bà L 6.000.000 đồng.

[4] Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điều 38, Điểm s Khoản 1 Điều 51, điểm h Khoản 1 Điều 52 và Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn U (Mười M) phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn U (Tên gọi khác: Mười M) 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 24/9/2020. Tổng hợp hình phạt 03 (ba) năm 02 (hai) tháng tù giam tại Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2021/HS-ST ngày 19/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ bị cáo chấp hành hình

phạt chung 05 (năm) 02 (hai) tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 24/9/2020.

Về xử lý tang vật, vật chứng và trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 công nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thới Lai trả lại tài sản xe hiệu Honda super dream màu nâu biển số 65H1: 163.12 cho anh Nguyễn Tường D. Đối với Chứng minh nhân dân, Thẻ Đảng viên, Thẻ Ngân hàng và 1.300.000 đồng anh Nguyễn Tường D không yêu cầu trả lại nên không xem xét.

Ghi nhận bị cáo tự nguyện bồi thường 6.000.000 đồng cho bà Bùi Thị L.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo và bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (đối với đương sự vắng mặt thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết).

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân Tp. Cần Thơ;
- Sở Tư pháp Tp. Cần Thơ;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. Cần Thơ;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THADS H. Thới Lai;
- Công an H. Thới Lai;
- Nhà tạm giữ Công an H. Thới Lai;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu: TK. Tưởng, hồ sơ vụ án (TC: 15).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Nguyễn Minh Mẫn